

Số: /BHXH-TST

Trà Vinh, ngày tháng 5 năm 2023

KỊCH BẢN
Phát triển người tham gia BHXH, BHYT, BHTN
06 tháng cuối năm 2023

Thực hiện công văn số 1371/BHXH-TST ngày 12/5/2023 của Bảo hiểm xã hội (BHXH) Việt Nam về việc xây dựng kịch bản giải pháp người tham gia BHXH, BHYT, BHTN năm 2023.

Để công tác phát triển người tham gia BHXH, BHYT, BHTN năm 2023 đạt theo chỉ tiêu BHXH Việt Nam và Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh giao, BHXH tỉnh Trà Vinh xây dựng kịch bản phát triển người tham gia BHXH, BHYT, BHTN 6 tháng cuối năm 2023 như sau:

A. Công tác tham mưu, phối hợp

I. Tham mưu với Tỉnh ủy

1. Nghị quyết: Tham mưu cho Tỉnh ủy đưa chỉ tiêu phát triển người tham gia BHXH, BHYT, BHTN vào Nghị quyết về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh năm 2023¹

1.1. Nội dung chủ yếu về BHXH, BHYT của Nghị quyết là giao chỉ tiêu cụ thể về BHXH, BHYT đến từng địa bàn huyện, thị xã và thành phố.

- Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế là: 94,8%.

- Tỷ lệ tham gia bảo hiểm xã hội đạt 21,72% lực lượng lao động trong độ tuổi, trong đó bảo hiểm xã hội tự nguyện đạt 4% lực lượng lao động xã hội.

- Tỷ lệ tham gia bảo hiểm thất nghiệp 13,75% lực lượng lao động.

1.2. Đơn vị phối hợp tham mưu: Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Lao động Thương binh và Xã hội, Sở Y tế và UBND các huyện, thị xã, thành phố.

1.3. Thời gian triển khai thực hiện: Từ ngày 01/01/2023, thời hạn triển khai thực hiện 12 tháng.

1.4. Dự kiến kết quả đến 31/12/2023 đạt theo chỉ tiêu Nghị quyết đề ra

- Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế là: 94,8%.

- Tỷ lệ tham gia bảo hiểm xã hội đạt 21,72% lực lượng lao động trong độ tuổi, trong đó bảo hiểm xã hội tự nguyện đạt 4% lực lượng lao động xã hội.

- Tỷ lệ tham gia bảo hiểm thất nghiệp 13,75% lực lượng lao động.

¹ Nghị quyết số 15-NQ/TU ngày 18/01/2023 của Tỉnh ủy về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và xây dựng hệ thống chính trị năm 2023

2. Công văn chỉ đạo về việc tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện chính sách BHXH, BHYT, BHTN

2.1. Một số nội dung chủ yếu

- Tiếp tục phối hợp các sở, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố tổng hợp báo cáo UBND tỉnh tham mưu Tỉnh ủy tăng cường giám sát các cấp ủy đảng, chính quyền trong việc thực hiện Công văn số 204-CV/TU ngày 16/9/2021 về việc tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện chính sách BHXH, BHYT, BHTN.

- Tiếp tục thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thường trực Tỉnh ủy tại Thông báo số 1157-TB/VPTU ngày 04/8/2022 về thông báo kết luận của Thường trực Tỉnh ủy.

- Tiếp tục duy trì chế độ báo cáo định kỳ hàng tuần với Thường trực Tỉnh ủy về kết quả phát triển người tham gia BHXH, BHYT để Thường trực Tỉnh ủy nắm và chỉ đạo kịp thời.

- Phối hợp thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thường trực tỉnh ủy tại Thông báo số 1771-TB/VPTU ngày 10/5/2023 về chủ trương chính sách hỗ trợ mức đóng BHYT cho người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo mới thoát nghèo trên địa bàn tỉnh

2.2. Đơn vị phối hợp tham mưu: Văn phòng Tỉnh ủy; Văn phòng UBND tỉnh; Sở Lao động Thương binh và Xã hội; Sở Y tế và UBND các huyện, thị xã, thành phố.

2.3. Thời gian triển khai thực hiện: Từ ngày 01/01/2023, thời hạn triển khai thực hiện 12 tháng.

2.4. Dự kiến kết quả đến 31/12/2023 số người tham gia BHXH, BHYT đạt theo chỉ tiêu Nghị quyết đề ra.

II. Tham mưu với UBND tỉnh

- Tham mưu cho UBND tỉnh giao chỉ tiêu tỷ lệ dân số tham gia BHYT, tỷ lệ tham gia BHXH trong tổng số lao động vào hệ thống chỉ tiêu kế hoạch kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách năm 2023 cho UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện²

- Thường xuyên rà soát nhân sự thành viên Ban Chỉ đạo phát triển người tham gia BHXH, BHYT, BHTN, tham mưu kịp thời UBND tỉnh kiện toàn lại Ban Chỉ đạo khi có thay đổi thành viên³

- Tham mưu UBND tỉnh trình Hội đồng nhân dân (HĐND) tỉnh ban hành Nghị quyết hỗ trợ đóng BHYT cho người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo mới

² Quyết định số 2366/QĐ-UBND ngày 09/12/2022 của UBND tỉnh về việc giao chỉ tiêu kế hoạch - kinh tế xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2023;

³ Quyết định số 1177/QĐ-UBND ngày 27/6/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo phát triển người tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp trên địa bàn tỉnh Trà Vinh

thoát nghèo năm 2022, dự kiến hỗ trợ 100% mức đóng với thời gian 6 tháng (từ 01/7/2023 đến 31/12/2023)

- Tham mưu UBND tỉnh tổ chức Hội nghị sơ kết 6 tháng đầu năm về tình hình thực hiện chính sách BHXH, BHYT, đề ra phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm.

- BHXH tỉnh tiếp tục thực hiện các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh như sau:

+ Công văn số 3922/UBND-KGVX ngày 06/9/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tăng cường thực hiện BHYT trong học sinh, sinh viên.

+ Công văn số 1936/UBND-KGVX ngày 16/5/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện Quyết định 546/QĐ-TTg ngày 29/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

+ Công văn số 3457/UBND-KGVX ngày 11/8/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tiếp tục thực hiện công tác BHXH, BHYT.

+ Công văn 1739/UBND-KGVX ngày 01/5/2022 về việc phối hợp thực hiện các kiến nghị tại Báo cáo số 94/BC-BHXH ngày 23/4/2022 của BHXH tỉnh.

+ Công văn số 4389/UBND-KGVX ngày 28/9/2022 về việc tăng cường công tác phát triển người tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế.

+ Thông báo số 1771-TB/VPTU ngày 10/5/2023 về chủ trương chính sách hỗ trợ mức đóng BHYT cho người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo mới thoát nghèo trên địa bàn tỉnh.

1. Nội dung chủ yếu về BHXH, BHYT của Quyết định là giao chỉ tiêu cụ thể về BHXH, BHYT đến từng địa bàn huyện, thị xã và thành phố.

- Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế chung toàn tỉnh là: 94,8%.

- Tỷ lệ tham gia bảo hiểm xã hội đạt 21,72% lực lượng lao động trong độ tuổi, trong đó bảo hiểm xã hội tự nguyện đạt 4% lực lượng lao động xã hội.

- Tỷ lệ tham gia bảo hiểm thất nghiệp 13,75% lực lượng lao động.

2. Đơn vị phối hợp tham mưu: Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Lao động Thương binh và Xã hội, Sở Y tế và UBND các huyện, thị xã, thành phố.

3. Thời gian triển khai thực hiện: Từ ngày 01/01/2023, thời hạn triển khai thực hiện 12 tháng.

4. Dự kiến kết quả đến 31/12/2023 đạt theo chỉ tiêu UBND tỉnh giao

- Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế là: 94,8%.

- Tỷ lệ tham gia bảo hiểm xã hội đạt 21,72% lực lượng lao động trong độ tuổi, trong đó bảo hiểm xã hội tự nguyện đạt 4% lực lượng lao động xã hội.

- Tỷ lệ tham gia bảo hiểm thất nghiệp 13,75% lực lượng lao động.

III. Nhiệm vụ các thành viên Ban Chỉ đạo phát triển đối tượng tham gia BHXH, BHYT, BHTN

Ban Chỉ đạo phát triển đối tượng tham gia BHXH, BHYT, BHTN được thành lập theo Quyết định số 1177/QĐ-UBND ngày 27/6/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh. Được phân công nhiệm vụ cụ thể như sau:

1. Trưởng ban: Chủ tịch UBND tỉnh làm Trưởng ban, nhiệm vụ của Trưởng ban

- Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh về các hoạt động của Ban Chỉ đạo trong thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Lãnh đạo, điều hành hoạt động của Ban Chỉ đạo; phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên Ban Chỉ đạo.

- Chủ trì và kết luận các cuộc họp của Ban Chỉ đạo; ký ban hành hoặc ủy quyền Phó Trưởng ban Thường trực ký ban hành chương trình, kế hoạch công tác, các báo cáo sơ kết, tổng kết của Ban Chỉ đạo.

- Chỉ đạo phối hợp công tác của thành viên Ban Chỉ đạo; chịu trách nhiệm về hoạt động phối hợp với các cơ quan, tổ chức của Trung ương.

- Chỉ đạo việc cung cấp thông tin cho báo chí về các vấn đề liên quan và trả lời những vấn đề báo chí phản ánh trên các phương tiện thông tin đại chúng.

2. Nhiệm vụ của Phó Trưởng ban Thường trực Ban Chỉ đạo

- Giúp Trưởng ban chỉ đạo xây dựng, triển khai kế hoạch công tác, điều hành các hoạt động của Ban Chỉ đạo.

- Thay mặt Trưởng Ban Chỉ đạo chủ trì, điều hành hoạt động chung của Ban Chỉ đạo, ký các văn bản của Ban Chỉ đạo, chủ trì các cuộc họp của Ban Chỉ đạo, hội nghị triển khai công tác, sơ kết, tổng kết khi được Trưởng ban ủy quyền; xử lý công việc thường xuyên của Ban Chỉ đạo.

- Thay mặt Trưởng ban chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, đoàn thể; các cơ quan, tổ chức và UBND các huyện, thị xã, thành phố xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai Kế hoạch của UBND tỉnh về BHXH, BHYT, BHTN.

- Chỉ đạo các Phòng nghiệp vụ thuộc Bảo hiểm xã hội tỉnh và Bảo hiểm xã hội các huyện, thị xã hằng tháng báo cáo việc thực hiện nhiệm vụ, các chính sách, chương trình, kế hoạch của địa phương cho các Ủy viên Ban Chỉ đạo được phân công phụ trách địa bàn.

3. Nhiệm vụ của Phó Trưởng ban

- Tham mưu, giúp Trưởng Ban Chỉ đạo trong công tác chỉ đạo, điều hành các hoạt động của Ban chỉ đạo.

- Tổ chức thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh và Trưởng Ban Chỉ đạo; chỉ đạo, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ, chương trình, kế hoạch đối với các địa phương, đơn vị được phân công.

4. Thành viên thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

4.1. Nhiệm vụ thực hiện

- Thường xuyên phối hợp tuyên truyền về chính sách BHXH, BHYT, BHTN để phát triển đối tượng tham gia BHXH, BHYT, BHTN;
- Trực tiếp, phối hợp tăng cường thanh tra, kiểm tra về lao động, việc làm, an toàn vệ sinh lao động, bảo hiểm xã hội tại các doanh nghiệp, nhất là các đơn vị có dấu hiệu trốn đóng, chậm đóng BHXH, BHYT, BHTN. Kịp thời chấn chỉnh, xử lý nghiêm các trường hợp trốn đóng, chậm đóng, vi phạm chính sách, pháp luật về BHXH, BHYT, BHTN;
- Chủ trì, phối hợp tham mưu cơ chế, chính sách hỗ trợ cho nông dân, người nghèo, người có thu nhập thấp, lao động khu vực phi chính thức tham gia BHXH tự nguyện, BHYT hộ gia đình;
- Rà soát, lập danh sách tham gia BHYT đối tượng do Ngành Lao động Thương binh và Xã hội quản lý;
- Phối hợp với cơ quan Bảo hiểm xã hội thực hiện các trình tự, thủ tục, hồ sơ chuyên cơ quan Công an điều tra để xử lý theo quy định của Bộ luật Hình sự đối với các đơn vị có tình gian lận, trốn đóng BHXH, BHYT, BHTN.

4.2. Hằng tháng, quý, năm báo cáo kết quả triển khai thực hiện với Ban Chỉ đạo *(thông qua cơ quan Thường trực-BHXH tỉnh)*

5. Thành viên thuộc Sở Y tế

5.1. Nhiệm vụ thực hiện

- Thường xuyên phối hợp tuyên truyền về chính sách khám bệnh, chữa bệnh BHYT để phát triển đối tượng tham gia BHYT.
- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát quy chế chuyên môn để nâng cao chất lượng khám bệnh, chữa bệnh (KCB) và đảm bảo đầy đủ quyền lợi của người tham gia BHYT theo quy định từ trạm y tế xã, phường đến bệnh viện.
- Hằng năm, chỉ đạo các cơ sở KCB trực thuộc xây dựng kế hoạch, giải pháp thực hiện dự toán chi KCB được giao; thực hiện nghiêm việc kết nối, chuyển dữ liệu KCB lên Hệ thống Cổng thông tin BHYT hàng ngày, kịp thời theo đúng quy định nhằm ngăn chặn các hành vi lạm dụng, trục lợi quỹ BHYT. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra các cơ sở KCB nhằm ngăn chặn, phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi lạm dụng, trục lợi quỹ KCB BHYT.
- Chủ trì, phối hợp với Bảo hiểm xã hội tỉnh và các cơ quan liên quan quy định đối tượng, cơ cấu nhóm đối tượng, số người tham gia BHYT đăng ký KCB ban đầu phù hợp với điều kiện thực tế và khả năng đáp ứng của cơ sở KCB; đảm bảo cấp đủ thuốc cho người bệnh.
- Thường xuyên tuyên truyền về chính sách pháp luật BHYT để phát triển người tham gia BHYT và tuyên truyền Điều 215 về tội gian lận BHYT của Bộ luật Hình sự và Nghị quyết số 05/NQ-HĐTP ngày 15/8/2019 của Hội đồng

Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao về hướng dẫn áp dụng Điều 214, 215, 216 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và nhân viên ngành y tế.

5.2. Hằng tháng, quý, năm báo cáo kết quả triển khai thực hiện với Ban Chỉ đạo *(thông qua cơ quan Thường trực-BHXH tỉnh)*

6. Thành viên thuộc Sở Tài chính

- Hằng năm phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Y Tế và Bảo hiểm xã hội xác định nhu cầu sử dụng ngân sách đóng, hỗ trợ đóng BHXH, BHYT cho các nhóm đối tượng trên địa bàn tỉnh theo quy định; phối hợp tham mưu cơ chế chính sách hỗ trợ thẻ BHYT cho một số nhóm đối tượng thật sự cần thiết.

- Thực hiện đối chiếu, chuyển nộp kịp thời nguồn ngân sách đóng và hỗ trợ đóng vào quỹ BHXH, BHYT theo quy định.

7. Thành viên là Sở Giáo dục và Đào tạo

- Thường xuyên phối hợp tuyên truyền về chính sách BHXH, BHYT để phát triển người tham gia BHXH, BHYT, tuyên truyền về chính sách BHYT học sinh, sinh viên đảm bảo 100% học sinh, sinh viên tham gia và được cấp thẻ BHYT; chủ trì, phối hợp tham mưu cơ chế, chính sách hỗ trợ cho học sinh, sinh viên tham gia BHYT.

- Chỉ đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thị xã, thành phố, các trường, đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo thực hiện tốt công tác tuyên truyền, vận động học sinh tham gia BHYT theo quy định.

- Chỉ đạo các trường bố trí phòng y tế hoặc phòng làm việc riêng đủ điều kiện để chăm sóc sức khỏe ban đầu cho học sinh trong việc sơ cấp cứu, xử lý ban đầu cho các em.

- Tiếp tục đề nghị, phối hợp với Sở Y tế tạo điều kiện cho nhân viên y tế trường học được thực tập tại các bệnh viện tuyến huyện và tỉnh để đủ điều kiện cấp chứng chỉ hành nghề theo quy định của pháp luật về KCB.

- Sau mỗi đợt phát hành thẻ BHYT cho học sinh, Sở Giáo dục và Đào tạo phối hợp với Bảo hiểm xã hội tỉnh tổng hợp, đối chiếu số lượng học sinh tham gia BHYT, để làm cơ sở đề nghị ngân sách nhà nước cấp phần hỗ trợ đóng BHYT cho học sinh theo quy định.

8. Thành viên là Lãnh đạo các sở, ngành, hội, đoàn thể

- Thường xuyên phối hợp tuyên truyền về chính sách pháp luật BHXH, BHYT, Luật việc làm để phát triển người tham gia BHXH, BHYT, BHTN đạt theo chỉ tiêu Nghị quyết được giao.

- Thường xuyên phối hợp chặt chẽ với các sở, ngành, các hội, các tổ chức đoàn thể liên quan trong việc chỉ đạo, hướng dẫn và tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật về BHXH, BHYT, BHTN hướng tới hoàn thành các chỉ tiêu,

mục tiêu về BHXH, BHYT, BHTN; đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của người tham gia.

- Thực hiện kiểm tra, giám sát, đôn đốc, nắm bắt việc thực hiện nhiệm vụ, chương trình, kế hoạch được phân công phụ trách, báo cáo Ban Chỉ đạo theo định kỳ hoặc đột xuất.

9. Thành viên là Lãnh đạo UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Thường xuyên chỉ đạo, tuyên truyền về chính sách BHXH, BHYT, BHTN để phát triển đối tượng tham gia BHXH, BHYT, BHTN đạt theo chỉ tiêu Nghị quyết được giao theo từng địa bàn quản lý.

- Tham mưu UBND huyện, thị xã, thành phố giao chỉ tiêu phát triển người tham gia BHXH, BHYT, BHTN cho từng xã, phường, thị trấn vào kế hoạch phát triển kinh tế xã hội hàng năm của huyện, thị xã, thành phố.

- Thực hiện quyết liệt các biện pháp thu hồi tiền chậm đóng BHXH, BHYT, BHTN để đảm bảo quyền lợi và lợi ích hợp pháp của người lao động; phấn đấu tỷ lệ chậm đóng BHXH, BHYT, BHTN trên địa bàn huyện, thị xã, thành phố bằng hoặc thấp hơn tỷ lệ chậm đóng được giao.

- Thường xuyên phối hợp chặt chẽ với các cơ quan ban, ngành, các tổ chức đoàn thể liên quan trong việc chỉ đạo hướng dẫn và tổ chức thực hiện chính sách pháp luật về BHXH, BHYT, BHTN hướng tới hoàn thành các chỉ tiêu, mục tiêu về BHXH, BHYT, BHTN; đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của người tham gia.

- Phối hợp chặt chẽ Tổ kiểm tra liên ngành thực hiện kiểm tra, đôn đốc, nắm bắt việc thực hiện nhiệm vụ, chương trình, kế hoạch được phân công phụ trách, báo cáo Ban Chỉ đạo theo định kỳ hoặc đột xuất.

IV. Phối hợp với sở, ngành, UBND cấp huyện

1. Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

1.1. Nội dung phối hợp 1: Phối hợp tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết hỗ trợ kinh phí đóng BHYT cho người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo thoát nghèo, cận nghèo năm 2022.

- Thời gian phối hợp: bắt đầu từ tháng 05/2023

- Dự kiến kết quả: Trong tháng 06 trình HĐND ban hành Nghị quyết hỗ trợ cho khoảng 37.784 người thoát hộ nghèo, cận nghèo được hỗ trợ từ ngân sách địa phương.

1.2. Nội dung phối hợp 2: Tiếp tục Phối hợp tuyên truyền Nghị quyết số 12/2020/NQ-HĐND ngày 11/9/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho một số đối tượng trên địa bàn tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2021-2025 đến các xã, phường, thị trấn.

- Thời gian phối hợp: Ngay từ đầu năm 2023

- Dự kiến kết quả: Trong 05 tháng đầu năm có 13.700 người thuộc hộ gia đình nông, lâm, ngư, diêm nghiệp có mức sống trung bình tham gia BHYT, dự kiến 8 tháng cuối năm có khoảng 20.000 người đăng ký tham gia.

1.3. Nội dung phối hợp 3: Phối hợp tăng cường kiểm tra về lao động, việc làm, an toàn vệ sinh lao động, bảo hiểm xã hội tại các doanh nghiệp, nhất là các đơn vị có dấu hiệu trốn đóng, chậm đóng BHXH, BHYT, BHTN.

- Thời gian phối hợp: Ngay từ đầu năm 2023

- Dự kiến kết quả: Phối hợp kiểm tra 20 doanh nghiệp trong 6 tháng cuối năm.

1.4. Nội dung phối hợp 4: Phối hợp tổ chức Hội nghị khai thác phát triển các đơn vị đăng ký thành lập nhưng chưa tham gia BHXH cho người lao động.

- Thời gian phối hợp: từ tháng 07/2023

- Dự kiến kết quả: tổ chức 04 cuộc, khoảng 300 đơn vị cần khai thác

2. Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, các Trường Đại học, Cao đẳng

- Nội dung phối hợp: Phối hợp tuyên truyền vận động học sinh, sinh viên tham gia BHYT.

- Thời gian phối hợp: Ngay từ đầu năm học

- Dự kiến kết quả: tính đến 30/4/2023 toàn tỉnh có 174.739/185.773 học sinh, sinh viên tham gia BHYT đạt 94,06%, dự kiến đến cuối năm đạt 100% học sinh, sinh viên tham gia BHYT.

3. Phối hợp với Sở Tài chính

3.1. Nội dung phối hợp 1: Phối hợp tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết hỗ trợ kinh phí đóng BHYT cho người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo thoát nghèo, cận nghèo năm 2022.

- Thời gian phối hợp: bắt đầu từ tháng 05/2023

- Dự kiến kết quả: Trong tháng 06 tham mưu UBND tỉnh trình HĐND ban hành Nghị quyết hỗ trợ cho khoảng 37.784 người thoát hộ nghèo, cận nghèo được hỗ trợ từ ngân sách địa phương

3.2. Nội dung phối hợp 2: Phối hợp đối chiếu, trích chuyển kinh phí ngân sách nhà nước đóng và hỗ trợ đóng BHXH tự nguyện và BHYT.

- Thời gian phối hợp: Ngay từ đầu năm 2023

- Dự kiến kết quả: Đến 31/12/2023 chuyển đầy đủ phần NSNN đóng và hỗ trợ đóng BHXH tự nguyện, BHYT.

4. Phối hợp Liên minh Hợp tác xã, Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh và Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng, các hội đoàn thể

Nội dung phối hợp: Tuyên truyền chính sách BHXH, BHYT đến người dân, hội viên, xã viên các hợp tác xã và cán bộ, chiến sĩ.

- Thời gian phối hợp: Ngay từ đầu năm 2023.
- Dự kiến kết quả: Đến 31/12/2023 tổ chức 15 cuộc với khoảng 750 người tham dự.

5. Phối hợp với Tổ chức dịch vụ thu, UBND các xã, phường thị trấn

- Nội dung phối hợp: Tổ chức Hội nghị khách hàng
- Thời gian phối hợp: Ngay từ đầu năm 2023
- Dự kiến kết quả: Đến 31/12/2023 tổ chức 1.163 cuộc, với 40.705 người tham dự, có khoảng 16.000 người tham gia BHXH tự nguyện và BHYT hộ gia đình.

B. Tổ chức triển khai các giải pháp khai thác, phát triển người tham gia

I. Khai thác người tham gia BHXH bắt buộc

1.1. Phối hợp cơ quan thuế

Căn cứ vào Kế hoạch số 1228/KH-BHXH-CT ngày 04/8/2021 triển khai thực hiện Quy chế chia sẻ dữ liệu và phối hợp công tác giữa Bảo hiểm xã hội và Cục Thuế tỉnh Trà Vinh, hàng quý BHXH và Cục Thuế tỉnh chia sẻ dữ liệu liên quan đến trích nộp BHXH và Thuế, cụ thể:

a. Nội dung thông tin và dữ liệu chia sẻ

BHXH và Cục Thuế đã trao đổi nắm bắt được thông tin hai chiều: Về phía cơ quan Thuế cung cấp danh sách người lao động trong tổ chức trả thu nhập cho cơ quan BHXH (*dữ liệu quyết toán thuế TNCN truyền qua hệ thống kết nối thông tin điện tử tự động giữa 2 Ngành*) và thông tin ghi nhận việc trích và khấu trừ các khoản đóng BHXH, BHYT, BHTN của tổ chức trả thu nhập qua thanh tra, kiểm tra của cơ quan Thuế; BHXH chia sẻ cho cơ quan Thuế về Thông tin đóng BHXH, BHYT của tổ chức trả thu nhập qua Thanh tra, kiểm tra của cơ quan BHXH.

b. Thời gian chia sẻ thông tin, dữ liệu: Hàng quý

c. Dự kiến kết quả chia sẻ thông tin: Ngoài dữ liệu quyết toán thuế thu nhập cá nhân được chia sẻ tự động trên hệ thống điện tử giữa 2 Ngành, dự kiến trong năm 2023 Cơ quan Thuế chia sẻ khoảng 67 đơn vị Thông tin trích và khấu trừ các khoản đóng BHXH, BHYT của các tổ chức trả thu nhập qua Thanh tra, kiểm tra của cơ quan Thuế; Cơ quan BHXH chia sẻ thông tin đóng BHXH, BHYT của tổ chức trả thu nhập qua Thanh tra, kiểm tra của cơ quan BHXH.

1.2 Với cơ quan Kế hoạch và Đầu tư

a. Nội dung thông tin và dữ liệu chia sẻ: Sở Kế hoạch và Đầu tư cung cấp danh sách các doanh nghiệp đăng ký hoạt động kinh doanh để BHXH tỉnh rà soát, xác định số đơn vị chưa đăng ký tham gia BHXH, BHYT, BHTN cho người lao động.

b. Thời gian chia sẻ thông tin, dữ liệu: Hằng năm.

c. Dự kiến kết quả chia sẻ trong năm: 507 đơn vị, với 9.605 lao động

2. Rà soát, phân loại dữ liệu các đơn vị cung cấp

2.1. Dữ liệu từ cơ quan thuế

a. Thời gian rà soát, phân loại: từ khi nhận được dữ liệu chia sẻ trên phần mềm, tiến hành rà soát trong khoảng thời gian 20 ngày.

b. Cập nhật đối tượng tiềm năng: Sau khi rà soát phân loại được số đơn vị và số người chưa đăng ký tham gia BHXH, tiến hành xây dựng kế hoạch tổ chức Hội nghị khai thác phát triển người tham gia hoặc làm việc trực tiếp tại đơn vị tùy theo tình hình thực tế tại từng địa phương.

2.2 Dữ liệu từ Sở Kế hoạch và Đầu tư

a. Thời gian rà soát, phân loại: Ngay từ đầu năm 2023, BHXH tỉnh phối hợp Sở KH&ĐT nhận danh sách các đơn vị đăng ký kinh doanh trong năm 2022, đã tiến hành rà soát, phân loại xong trong tháng 3/2023

b. Cập nhật đối tượng tiềm năng: Sau khi rà soát phân loại được số đơn vị và số người chưa đăng ký tham gia BHXH, tiến hành thực hiện các bước: gửi Thông báo đến đơn vị và xây dựng Hội nghị khai thác phát triển người tham gia hoặc làm việc trực tiếp tại đơn vị tùy theo tình hình thực tế tại từng địa phương.

3. Tổ chức Hội nghị làm việc với đơn vị sử dụng lao động

Số hội nghị dự kiến tổ chức, trong đó tháng 7/2023 tổ chức: 02 hội nghị, tháng 8/2023 tổ chức: 02 hội nghị.

3.1. Tháng 7/2023

a. Hội nghị 1

- Địa điểm tổ chức hội nghị: tại Văn phòng UBND thành phố Trà Vinh

- Đơn vị chủ trì: BHXH tỉnh-Thường trực Ban chỉ đạo; đơn vị phối hợp tổ chức: Văn phòng UBND thành phố Trà Vinh, Ngành LĐTB&XH; Liên đoàn lao động, Thuế.

- Thành phần tham gia hội nghị: Phó Chủ tịch UBND thành phố (Trưởng Ban Chỉ đạo); Lãnh đạo BHXH tỉnh và viên chức Phòng Quản lý Thu-Sổ, Thẻ; Lãnh đạo Phòng LĐTB&XH thành phố; Lãnh đạo Liên đoàn Lao động; Lãnh đạo Chi Cục Thuế Khu vực.

- Dự kiến mời: 90 doanh nghiệp, với 330 lao động chưa tham gia BHXH, BHYT.

- Dự kiến có 40 doanh nghiệp, với 130 lao động đăng ký tham gia BHXH, BHYT.

b. Hội nghị 2

- Địa điểm tổ chức hội nghị: tại Văn phòng UBND huyện Châu Thành

- Đơn vị chủ trì: BHXH huyện Châu Thành-Thường trực Ban chỉ đạo; đơn vị phối hợp tổ chức: Văn phòng UBND huyện, Ngành LĐTB&XH; Liên đoàn lao động, Thuế.

- Thành phần tham gia hội nghị: Phó Chủ tịch UBND huyện (Trưởng Ban Chỉ đạo); Lãnh đạo BHXH huyện Châu Thành và viên chức; Lãnh đạo Phòng LĐTB&XH; Lãnh đạo Liên đoàn Lao động; Lãnh đạo Chi Cục Thuế Khu vực.

- Dự kiến mời: 67 doanh nghiệp, với 329 lao động chưa tham gia BHXH, BHYT.

- Dự kiến có 35 doanh nghiệp, với 150 lao động đăng ký tham gia BHXH, BHYT.

3.2. Tháng 8/2023

a. Hội nghị 1

- Địa điểm tổ chức hội nghị: tại Văn phòng UBND thành phố Trà Vinh

- Đơn vị chủ trì: BHXH tỉnh-Thường trực Ban chỉ đạo; đơn vị phối hợp tổ chức: Văn phòng UBND thành phố Trà Vinh, Phòng LĐTB&XH; Liên đoàn lao động, Thuế.

- Thành phần tham gia hội nghị: Phó Chủ tịch UBND Thành phố (Trưởng Ban Chỉ đạo); Lãnh đạo BHXH tỉnh và viên chức Phòng Quản lý Thu-Sổ, Thẻ; Lãnh đạo Phòng LĐTB&XH thành phố; Lãnh đạo Liên đoàn Lao động TPTV; Lãnh đạo Chi Cục Thuế Khu vực.

- Dự kiến mời: 92 doanh nghiệp, với 474 lao động chưa tham gia BHXH, BHYT.

- Dự kiến có 50 doanh nghiệp, với 250 lao động đăng ký tham gia BHXH, BHYT.

b. Hội nghị 2

- Địa điểm tổ chức hội nghị: tại Văn phòng UBND thị xã Duyên Hải

- Đơn vị chủ trì: BHXH thị xã Duyên Hải-Thường trực Ban chỉ đạo; đơn vị phối hợp tổ chức: Văn phòng UBND thị xã, Phòng LĐTB&XH; Liên đoàn lao động, Thuế.

- Thành phần tham gia hội nghị: Phó Chủ tịch UBND thị xã Duyên Hải (Trưởng Ban Chỉ đạo); Lãnh đạo BHXH thị xã và viên chức; Lãnh đạo Phòng LĐTB&XH; Lãnh đạo Liên đoàn Lao động; Lãnh đạo Chi Cục Thuế.

- Dự kiến mời: 54 doanh nghiệp, với 463 lao động chưa tham gia BHXH, BHYT.

- Dự kiến có 30 doanh nghiệp, với 153 lao động đăng ký tham gia BHXH, BHYT.

4. Làm việc trực tiếp với đơn vị chưa tham gia hoặc tham gia chưa đầy đủ BHXH, BHYT cho người lao động.

4.1. Dự kiến làm việc trực tiếp với 117 đơn vị, trong đó tháng 7/2023: 50 đơn vị, tháng 8/2023: 40 đơn vị, tháng 9/2023: 27 đơn vị

4.2. Đơn vị phối hợp làm việc: Tổ kiểm tra liên ngành (bao gồm LĐTĐ&XH; Thuế, Liên đoàn lao động, UBND các xã, phường, thị trấn)

4.3. Dự kiến có 50 đơn vị tham gia, với khoảng 100 lao động đăng ký tham gia BHXH, BHYT, BHTN.

5. Thanh tra chuyên ngành đóng đối với đơn vị chưa tham gia hoặc tham gia chưa đầy đủ BHXH, BHYT cho người lao động.

5.1. Dự kiến thanh tra chuyên ngành đóng đối với 20 đơn vị, trong đó tháng 9/2023: 10 đơn vị, tháng 10/2023 là 10 đơn vị.

5.2. Đơn vị phối hợp thanh tra: Lao động Thương binh và Xã hội, Công an, Liên đoàn lao động, UBND các xã, phường, thị trấn.

5.3. Dự kiến có 15 đơn vị, với 100 lao động đăng ký tham gia BHXH, BHYT, BHTN.

II. Phát triển người tham gia BHXH tự nguyện, BHYT tự đóng

Ngay từ đầu năm 2023, BHXH tỉnh đã xây dựng Kế hoạch thu, phát triển người tham gia BHXH, BHYT, BHTN năm 2023, theo đó đã giao chỉ tiêu phát triển số người tham gia BHXH, BHYT, BHTN chi tiết từng huyện, thị xã và tại văn phòng BHXH tỉnh⁴

1. Đề xuất ngân sách địa phương hỗ trợ thêm cho người tham gia

Trong thời gian qua, Bảo hiểm xã hội tỉnh đã phối hợp sở, ngành tham mưu Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh hỗ trợ kinh phí tham gia BHXH, BHYT cho một số nhóm đối tượng ngoài ngân sách Trung ương hỗ trợ, đến nay vẫn đang trong thời gian còn được hỗ trợ, cụ thể:

a. Nghị quyết số 93/2019/NQ-HĐND ngày 12/7/2019

- Đối tượng được hỗ trợ: Cán bộ không chuyên trách ở ấp, khóm.

- Mức hỗ trợ: 100% mức đóng BHYT.

- Thời gian hỗ trợ: Từ ngày 22/7/2019 đến khi có hướng dẫn mới.

b. Nghị quyết số 12/2020/NQ-HĐND ngày 09/11/2020

- Đối tượng và mức hỗ trợ:

+ Hỗ trợ 100% mức đóng bảo hiểm y tế cho người thuộc hộ gia đình cận nghèo, người thuộc hộ gia đình nghèo đa chiều thiếu hụt các dịch vụ xã hội cơ bản khác (*ngân sách Trung ương hỗ trợ 70% mức đóng, ngân sách địa phương hỗ trợ 30% mức đóng*).

+ Hỗ trợ 40% mức đóng bảo hiểm y tế cho học sinh, sinh viên đang theo học tại cơ sở giáo dục hoặc cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh (*ngân*

⁴ Kế hoạch số 77/KH-BHXH ngày 07/02/2023 của BHXH tỉnh về thu và phát triển người tham gia BHXH, BHYT, BHTN năm 2023

sách Trung ương hỗ trợ 30% mức đóng, ngân sách địa phương hỗ trợ 10% mức đóng).

+ Hỗ trợ 50% mức đóng bảo hiểm y tế cho người thuộc hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình theo quy định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ (ngân sách Trung ương hỗ trợ 30% mức đóng, ngân sách địa phương hỗ trợ 20% mức đóng).

- Thời gian hỗ trợ: Thời gian thực hiện từ ngày 01/01/2021 đến hết ngày 31/12/2025.

c. Nghị quyết số 18/2020/NQ-HĐND ngày 09/12/2020

- Đối tượng được hỗ trợ: Lực lượng dân quân thường trực.

- Mức hỗ trợ: 100% mức đóng BHYT và BHXH tự nguyện.

- Thời gian hỗ trợ: Thời gian thực hiện từ ngày 01/01/2021 đến hết ngày 31/12/2025.

d. Nghị quyết số 24/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021

- Đối tượng được hỗ trợ: Nhóm đối tượng khó khăn khác chưa quy định tại Nghị định số 20/2021/NĐ-CP bao gồm: người mắc bệnh ung thư, người chạy thận nhân tạo, nang tủy thận, người đã phẫu thuật tim, người đã được ghép các cơ quan (ghép gan, ghép thận, ghép tim, ghép tủy, nuôi và ghép sọ não) thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ có mức sống trung bình; đối tượng người khuyết tật là thể hệ thứ ba của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

- Mức hỗ trợ: Được hỗ trợ 100% chi phí mua thẻ bảo hiểm y tế.

- Thời gian hỗ trợ: Từ ngày 01/01/2022 đến khi có quy định mới của Chính phủ.

e. Nghị quyết số 19/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022

- Đối tượng được hỗ trợ: Người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số có tên trong danh sách được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt chưa có thẻ BHYT và không thuộc nhóm đối tượng đã được ngân sách nhà nước đóng và hỗ trợ mức đóng bảo hiểm y tế theo quy định tại Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17/10/2018 của Chính phủ trên địa bàn tỉnh Trà Vinh, giai đoạn 2023 - 2025.

- Mức hỗ trợ: Được hỗ trợ 100% mức chi phí mua thẻ bảo hiểm y tế.

- Thời gian hỗ trợ: Từ ngày 01/01/2023 đến hết ngày 31/12/2025.

f. Tiếp tục phối hợp tham mưu đề xuất HĐND, UBND ban hành chính sách hỗ trợ cho các nhóm đối tượng khác

Phối hợp tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết hỗ trợ 100% kinh phí đóng BHYT cho người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo thoát nghèo, cận nghèo năm 2022.

- Thời gian đề xuất hỗ trợ: 6 tháng cuối năm 2023

- Dự kiến kết quả: Trong tháng 06 trình HĐND ban hành Nghị quyết hỗ trợ cho khoảng 37.784 người thoát hộ nghèo, cận nghèo được hỗ trợ từ ngân sách địa phương, với số tiền khoảng 18,3 tỷ đồng.

2. Thực hiện vận động phát triển người tham gia

2.1. Rà soát, lựa chọn đối tượng tiềm năng

a. Kết xuất dữ liệu người chưa tham gia, người dừng tham gia BHXH, BHYT trên phần mềm TST, phần mềm hộ gia đình

b. Rà soát, phân loại đối tượng tiềm năng BHXH tự nguyện, BHYT theo từng ngành nghề, độ tuổi, giới tính; dự kiến đối tượng tiềm năng BHXH tự nguyện 12.000 người (*cán bộ không chuyên trách ấp, khóm; xã viên hợp tác xã không thuộc đối tượng tham gia BHXH bắt buộc; đối tượng đã tham gia BHXH tự nguyện nhưng tạm dừng đóng...*), BHYT hộ gia đình 216.000 người (*số người còn lại chưa tham gia BHYT, tập trung vào các xã thoát Khu vực II, III và các xã được công nhận nông thôn mới*), từ đó xây dựng số lượng, giao chỉ tiêu cho từng BHXH cấp huyện, cho từng tổ chức dịch vụ thu trên địa bàn xã, huyện.

2.2. Chỉ tiêu phát triển người tham gia cho tổ chức dịch vụ cho từng xã, huyện

2.2.1. Giao chỉ tiêu phát triển cho tổ chức dịch vụ

a. Tổ chức dịch vụ Bưu điện

- Số điểm thu: 267 điểm thu, số nhân viên thu: 722 nhân viên

- Chỉ tiêu giao đến 31/12/2023 là 272.000 người:

+ BHXH tự nguyện: 22.000 người;

+ BHYT hộ gia đình: 250.000 người

b. Tổ chức dịch vụ Viettel

- Số điểm thu: 11 điểm thu, số nhân viên thu: 93 nhân viên

- Chỉ tiêu giao đến 31/12/2023 là 2.100 người:

+ BHXH tự nguyện: 600 người;

+ BHYT hộ gia đình: 1.500 người

c. Tổ chức dịch vụ PVI

- Số điểm thu: 15 điểm thu, số nhân viên thu: 40 nhân viên

- Chỉ tiêu giao đến 31/12/2023 là 13.230 người:

+ BHXH tự nguyện: 1.230 người;

+ BHYT hộ gia đình: 12.000 người

d. Các Tổ chức dịch vụ thu do BHXH các huyện, thị xã ký Hợp đồng giao BHXH các huyện, thị xã giao chỉ tiêu cụ thể từng tổ chức.

2.2.2. Kiểm tra, đôn đốc tổ chức dịch vụ

a. Dự kiến kiểm tra, đôn đốc: 03 tổ chức dịch vụ, trong đó tháng 07 kiểm tra, đôn đốc 01 tổ chức (*Buru điện*), 20 điểm thu (*mỗi huyện, thị xã và Phòng Quản lý Thu - Số, Thẻ, mỗi đơn vị kiểm tra ít nhất 02 điểm thu*); tháng 8 kiểm tra, đôn đốc 01 tổ chức (*Viettel*), 09 điểm thu (*mỗi đơn vị huyện, tỉnh kiểm tra 01 điểm thu*); tháng 9 kiểm tra, đôn đốc 01 tổ chức (*PVI*), 10 điểm thu (*tại địa bàn thành phố Trà Vinh do Phòng Quản lý Thu - Số, Thẻ kiểm tra*), tháng 10 kiểm tra 07 tổ chức do BHXH huyện ký Hợp đồng, với 61 điểm thu.

b. Đơn vị phối hợp kiểm tra: Tổ chức dịch vụ quản lý điểm thu

2.3. Giải pháp thực hiện

2.3.1. Tổ chức hội nghị khách hàng

a. Dự kiến tổ chức: 1.027 cuộc, với khoảng 35.000 đối tượng tiềm năng tham gia hội nghị, trong đó mỗi tháng tổ chức 170 cuộc với khoảng 6.000 đối tượng tiềm năng tham gia hội nghị (*số cuộc hội nghị được giao cụ thể từng huyện, thị xã, thành phố tại Kế hoạch số 77/KH-BHXH ngày 07/02/2023 của BHXH tỉnh về thu và phát triển người tham gia BHXH, BHYT, BHTN năm 2023*).

b. Đơn vị phối hợp tổ chức: Tổ chức dịch vụ thu BHXH, BHYT và UBND các xã, phường, thị trấn và các hội, đoàn thể.

c. Dự kiến số người tham gia: 10.500 người tham gia BHXH tự nguyện và BHYT hộ gia đình (*BHXH tự nguyện: 210 người, BHYT HGD: 10.290 người*)

2.3.2. Tổ chức tuyên truyền theo nhóm nhỏ

Dự kiến tổ chức tuyên truyền theo nhóm nhỏ 240 cuộc cho khoảng 7.200 đối tượng tiềm năng, trong đó;

- Tháng 7/2023: 40 cuộc cho khoảng 1.200 đối tượng tiềm năng

+ Đơn vị chủ trì: BHXH tỉnh, huyện, thị xã

+ Đơn vị phối hợp: UBND các xã, phường, thị trấn, các hội đoàn thể, các tổ chức dịch vụ thu

+ Dự kiến số người tham gia 480 (BHXH tự nguyện 120 người, BHYT HGD 360 người)

- Tháng 8,9,10,11/2023 khoảng 200 cuộc cho khoảng 6.000 đối tượng tiềm năng

+ Đơn vị chủ trì: BHXH tỉnh, huyện, thị xã

+ Đơn vị phối hợp: UBND các xã, phường, thị trấn, các hội đoàn thể, các tổ chức dịch vụ thu

+ Dự kiến số người tham gia 2.400 người (BHXH tự nguyện 600 người, BHYT HGD 1.800 người)

2.4. Đánh giá, nghiệm thu nhiệm vụ

2.4.1. BHXH tỉnh

- Giao phòng Quản lý Thu-Sổ, Thẻ phối hợp với các phòng nghiệp vụ tổ chức thực hiện, thường xuyên theo dõi và báo cáo kết quả triển khai thực hiện cho Ban Giám đốc nắm và chỉ đạo kịp thời.

- Hằng tháng kiểm tra, đánh giá khối lượng nhiệm vụ của từng huyện, thị xã.

- Thường xuyên báo cáo kết quả thực hiện về BHXH Việt Nam, UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo phát triển đối tượng tham gia BHXH, BHYT, BHTN nắm để chỉ đạo kịp thời.

2.4.2. BHXH các huyện, thị xã

- Giao Giám đốc hoặc Phó Giám đốc phụ trách công tác thu chỉ đạo bộ phận Thu phối hợp với các bộ phận liên quan tổ chức thực hiện.

- Hằng tháng kiểm tra, đánh giá khối lượng nhiệm vụ của từng xã, phường, thị trấn, các tổ chức dịch vụ thu.

- Định kỳ trước ngày cuối tháng báo cáo kết quả thực hiện về BHXH tỉnh (qua phòng Quản lý Thu-Sổ, Thẻ) để tổng hợp báo cáo.

Trên đây là Kịch bản phát triển người tham gia BHXH, BHYT, BHTN 6 tháng cuối năm 2023, BHXH tỉnh Trà Vinh đề nghị các Phòng nghiệp vụ và BHXH các huyện, thị xã triển khai thực hiện, trong quá trình thực hiện có khó khăn, vướng mắc báo cáo BHXH tỉnh (thông qua phòng Quản lý Thu- Sổ, Thẻ) để trao đổi giải quyết./.

Nơi nhận:

- BHXHVN (b/c);
- UBND tỉnh (b/c);
- UBND huyện, TX, TP (p/h);
- Các Sở, ngành tỉnh (p/h);
- Giám đốc BHXH tỉnh (b/c);
- Các PGĐ BHXH tỉnh;
- Các phòng nghiệp vụ;
- BHXH các huyện, thị xã;
- Lưu: VT, TST.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Lê Mến